

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17/4/2025.

*V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình,
ly hôn, con chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Việt Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Danh và ông Đặng Tấn Phước;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà Mi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 409/2024/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2025/QĐST-HN ngày 13/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 149/2024/QĐST-HN ngày 28/3/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Pha R, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Tổ 18, ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Du S, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ 18, ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

(Bà Pha R có đơn xin xét xử mặt. Ông Du S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/12/2024 cùng với các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình tố tụng tại Tòa án, bà Pha R trình bày: Hôn nhân giữa bà và ông Du S là do tự tìm hiểu được cha mẹ đồng ý tiến hành tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện A, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung Sng hạnh phúc đến ngày 15/5/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc Sng gia đình, ông Du S thường xuyên đánh đập vợ con, thậm chí lúc bà Pha R sinh con được mấy tháng vẫn bị đánh, bà Pha R chịu đựng không được nên mới lại nhà người khác ở đậu và đã không còn chung Sng với nhau từ ngày 15/5/2023 cho đến nay, khi không còn chung Sng ông Du S không quan tâm bà Pha R và mấy đứa con. Nhận

thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, đời Sng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, bà Pha R xin ly hôn với ông Du S.

Về con chung: Có 4 con chung tên Hô S, sinh ngày 05/10/2013, Hô Sanh, sinh ngày 18/6/2015, Sầy Nấp, sinh ngày 02/10/2017, A Ni Z, sinh ngày 23/4/2024. Hiện nay bốn con chung đều đang Sng với bà. Khi ly hôn, bà Pha R yêu cầu được nuôi các con chung, không yêu cầu ông Du S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thông báo thụ lý, hòa giải cũng như thông báo về việc tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông Du S theo quy định nhưng ông Du S vắng mặt không lý do.

Tại biên bản xác minh ngày 12/3/2025 được bà Sa Ly H cho biết: Bà là hàng xóm của bà Pha R và ông Du S, bà Pha R là vợ của ông Du S. Hôn nhân giữa bà Pha R và ông Du S là do tự tìm hiểu được cha mẹ đồng ý tiến hành tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung Sng hạnh phúc đến năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do ông Du S thường xuyên bạo lực gia đình, đánh vợ con, thậm chí lúc bà Pha R sinh con được mấy tháng vẫn bị đánh, bà Pha R chịu đựng không được nên mới lại nhà người khác ở đậu, hiện tại vẫn còn ở đậu trên đất người khác. Giữa bà Pha R và ông Du S không thể chung Sng lại được.

Về con chung: Có 4 con chung tên Hô S, sinh ngày 05/10/2013, Hô Sanh, sinh ngày 18/6/2015, Sầy Nấp, sinh ngày 02/10/2017, A Ni Z, sinh ngày 23/4/2024. Hiện nay các con chung đang sống với bà Pha R.

Tại biên bản xác minh ngày 13/3/2025 Công an xã N cho biết hiện ông Du S vẫn còn đăng ký thường trú tại ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, bà Pha R vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt và có đơn từ chối phiên dịch, ông Du S vắng mặt lần 2 không lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền kiểm tra, giám sát việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa phát biểu: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán trong ghi hòa giải, xác minh thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng... là hoàn toàn phù hợp với pháp luật tố tụng dân sự. Đối với thành phần Hội đồng xét xử, thư ký không có thành viên nào thuộc đối tượng phải thay đổi, việc xét hỏi tại phiên tòa cũng như thủ tục xét xử vắng mặt được đảm bảo.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Pha R khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Du S. Đồng thời, ông Du S có nơi cư trú trên địa bàn huyện A. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều

39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Pha R có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn từ chối phiên dịch, ông Du S vắng mặt lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông bà theo Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Pha R và ông Du S có đăng ký kết hôn theo quy định nên làm phát sinh giá trị pháp lý theo Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét yêu cầu của bà Pha R ly hôn với ông Du S thì thấy: Thời gian ly thân giữa bà Pha R và ông Du S đã lâu nhưng cả hai không có giải pháp hàn gắn, điều này cũng phù hợp với biên bản xác minh mâu thuẫn ngày 12/3/2025 mà Tòa án thu thập được. Do vậy có căn cứ cho thấy mục đích hôn nhân giữa bà Pha R và ông Du S không đạt được, đời Sng chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, do đó yêu cầu ly hôn của bà Pha R là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Các con chung tên Hô S, sinh ngày 05/10/2013, Hô Sanh, sinh ngày 18/6/2015, Sầy Nấp, sinh ngày 02/10/2017, A Ni Z, sinh ngày 23/4/2024. Hiện nay bốn con chung cùng đang Sng với bà Pha R. Cháu Hô S và cháu Hô Sanh có nguyện vọng tiếp tục Sng với bà Pha R. Mặt khác bà Pha R cũng có nguyện vọng nuôi các con chung, để đảm bảo điều kiện cho con chung phát triển và ổn định về tâm sinh lý của các con chung sau này được tốt nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Pha R giao bốn con chung bà Pha R được tiếp tục nuôi dạy.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà Pha R không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và không đề cập trong phần quyết định.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Do bà Pha R không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và không đề cập trong phần quyết định.

[7] Về án phí: Yêu cầu của bà Pha R được chấp nhận nên bà Pha R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27, Nghị quyết S 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016;

Xử:

- Về hôn nhân: Bà Pha R được ly hôn với ông Du S.

- Về con chung: Bà Pha R được tiếp tục nuôi dạy các con chung: 1/ Hô S, sinh ngày 05/10/2013. 2/ Hô Sanh, sinh ngày 18/6/2015. 3/ Sầy Nấp, sinh ngày 02/10/2017. 4/ A Ni Z, sinh ngày 23/4/2024

Bà Pha R cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Du S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con dựa trên các căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về án phí: Bà Pha R phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu S 0010203 ngày 13/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (bà Pha R đã nộp đủ).

Bà Pha R và ông Du S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG (1);
- VKS tỉnh AG (1);
- VKS huyện AP (2);
- THADS huyện AP (1);
- UBND xã N (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu VP (1);
- Lưu HS (1).

Mai Việt Quốc